

NHẬT NHẬT NGÀY SỐ P T T 1785

Đ I Đ QUANG TRUNG ĐÃ TIÊU DI T 2 V N QUÂN XIÊM-LA T I R CH G M, XOÀI MÚT  
T NH Đ NH T NG

\* viết t ng Bùi Nhật Huy, Nguyễn H u Ch và Phạm Phong Dinh

T x a t i nay, b t c qu c gia nào cũng đ u có nh ng trang l ch s đ m máu và n c m t. T đó m i có nh ng anh hùng-li t n , cũng nh b n ph n t c bán n c h i dân, các đ ng mình quân hay lữ b o chúa. L ch s là v y , nên dù đ c viết b ng vẫn t rõ ràng hay loan truy n qua bia mi ng, miên vi n ng i đ i ai cũng thích tôn kính các b c anh hùng vì dân vì n c, dù h có ph m l i l m nh Lê Hoàn, Lý Công U n, Tr n Th Đ , H Quý Ly, Lê L i..

C n s VN có Vua Gia Long (Nguyễn Phúc Ánh), đã có công r t l n đ i dân t c Lạc-H ng vì Ngài là ng i th ng nh t đ c đ t n c, t i Nam Quan cho t i Mũi Cà Mau, sau h n 300 năm n i chi n tri n miên, n i da xáo th t gi a Tr nh-Nguyễn và nhà Tây S n. Ngài cũng đã n đ nh đ c m t vùng đ t m i, do các chúa Nguyễn t i Nam Hà, đã khải phá đ c, t Thu n Tr n (Bình Thu n) vào t i Hà Tiên ( Th y Chân L p), bi n ch n hoang vu ma thiêng n c đ c, b ng i Chăm và Khmer b hoang h ng bao th k , thành n i th t ph n hoa, ruộng v n xanh m bát ngát, mà ngày nay con cháu thên thang m no m ng h ng.

Nh ng đã nói l ch s v n vô tình, công thì sùng kính ca ng i nh ng n u có t i v n b ch nghĩa phan thây trên trang gi y. Nên đ ng th i nhà vua cũng b các s gia n ng bút phê phán v nhi u t i nh ‘ Vong Ân B i Nghĩa ‘, khi chính tay gi t nh ng công th n đã giúp mình g m Đ Thành Nh n, Nguyễn Văn Thành, Đ ng Tr n Th ng.. Vua cũng là ng i nh nhen khi ra l nh đào m Quang Trung, phân thây Bùi Th Xuân và trên h t vì mu n chi m l i đ nghi p, đã ph i nh n c ngoài giúp mình, gây nên c nh n i da xáo th t. Ngoài ra vua cũng nh nhà Nguyễn đã quá ngu mu i, đ n đ n, khi v n ti p t c coi Nho là qu c giáo, đ an bang t th , trong lúc đã nhìn th y rõ, là Thanh Tri u, cũng vì chính tr th i nát, nên n c cũng đang b r c, đâu có đ i u gì hay, đ cho VN ph i b t ch c ?

Ngày nay qua nh ng khai qu t c a l ch s , vi c quân Xiêm vào xâm l ăng đ t đai Nam K , nói là do Nguyễn Ánh c u vi n, v n đang là m t nghi v n. Nh ng s viết vua Gia Long là ng i c c đoan, có tình yêu n c n ng n n, qua hành đ ng không bao gi ch u c t m t ly đ t đai c a n c ta, nh ng cho ng i qu c, k c s b Bá Đa L c, t ng vào sinh ra t v i Chúa,

đó là s th t.

Qua s li u, ai cũng biết xa nay, trên bán đ o Đông D ng, Đ i Vi t và Xiêm La là hai con c p, lúc nào cũng mu n tranh giành nh h ng chính tr v i hai n c y u n m gi a là Chân L p và Ai Lao, nên trong quá kh đã có nhi u đ ng ch m gi a hai n c và l n nào ng i Xiêm cũng b b i tr c s d ũng mãnh phi th ng c a n c Vi t.

Tuy nhiên ng i Xiêm đã th t s s dân Vi t h n c p, sau khi b vua Quang Trung (Nguyễn Huệ), tiêu diệt h n 2 v n quân, đ ng th i đ t r i 300 tháp thuy n, t i Vàm R ch G m-Xoài Mút, t nh Đ nh T ng, vào nh ng ngày s p T t năm 1785. Vì v y t đó t i nay, Thái Lan thâm thù ng i Vi t đ n t n x ng t y, nên h ng tìm đ m i cách đ tr thù. Th m k ch c a đ ng bào t n n Nam VN trên bi n Đông, do h i t c Thái Lan gây ra, đ c chính quy n n c này làm ng hay ch ngó t i m t cách l là chi u l , đã nói lên rõ ràng s tr thù c a vua chúa n c này đ i v i VN, qua nh ng h n nh c b i tr n quá kh . Đây cũng là m t h l y t t y u c a dân t c hùng anh dũng li t Đ i Vi t, nh ng luôn b t h nh vì thi u v ng nh ng b c c m quy n tài trí đ m l c, nh t là trong th i c n s cho t i ngày nay, khi n cho n c ta luôn b l thu c nga i bang, không biết t i bao gi m i ngoi lên kh i v ũng b n nô l .

‘ t ng ai than khóc s u th ng

Nh Hà n c xu ng trùng đ ng xa m

Ch ng D ng, Hàm T ngàn xa a

Gi sao sông núi, b i H v n v ng .. ’

1 N C XIÊM LA :

Xiêm La hay Thái Lan ngày nay có di n tích 198.455 sq.ml hay 512.998 km2, dân s tính t i năm 2004 là 55.448.000 ng i, th đô là Bangkok (V ng Các) ch a k ngo i ô có 1.867.297

ng i. 95% ng i Thái theo Phật giáo ti u th a.

Th t ra Xiêm không ph i là qu c hi u c a ng i Thái. Đó là cái tên mà ng i Cao Mên và Chiêm Thành dùng đ g i h . Ngay t th k th XI, danh t SYAM đã th y xu t hi n tên các văn bía c a ng i Chăm t i Trung ph n VN, còn hình nh c a ng i Syam, thì đ y r y n i các di tích c a ng i Khmer, t i đ n Angkor đ c đ ng lên t th k th XII sau TL.

Ng i VN theo cách g i c a Miên và Chăm, cũng g i là Xiêm. Riêng ng i Tàu qua i phát âm B c Kinh, đ c là Tiêm, r i ghép v i tên c a n c La H c, t c là vùng Lyo ngày nay, thu c Lopburi h i u sông Mê Nam, thành n c Tiêm-La. Còn ng i Pháp cũng đ a vào i phiên âm Tàu mà đ c là Siam, trong lúc ng i Anh thì nói tr i là Saiam. Trong b Bách Khoa T Đ n c a Ý Đ i L i (Enciclopedia Italiana), đã gi i thích r ng Anh và Pháp khi dùng ti ng Siam đ ch ng i Thái, là căn c vào ti ng Saiam Sayang c a ng i Mi n Đ i n dùng đ ch ng i Xiêm, r i đ c tr i ra là Siam hay Saiam.

Nhị ng căn c vào s li u, ta th y t ngày i p qu c đ n nay, ng i Thái g i mình là Thay, còn ng i Shan là Nghi n. Riêng danh t Siam ch m i xu t hi n g n đây. Do trên th i x a, n c Thái Lan đ c g i là M ng Thay hay Prathet Thay. Đ i vua Rama IV (1851-1868), qu c hi u m i đ c đ i là Sayam (Xiêm), đ đánh đ u n c này canh tân theo văn minh tây ph ng. Năm 1939, t ng Phibul Songgram lên làm th t ng, m i đ i qu c hi u t Xiêm sang Thái. T 1945-1948, tên n c tr i là Xiêm và sau đó t i ngày nay, chính th c là Thái. V i ng i Anh, h phiên âm Thay thành Thai, còn Prathet là Land, nên sau này g i n c Xiêm là Thailand. Theo cách đó, ng i Pháp vi t là Thaïlande, còn VN thì đ c là Thái Lan.

## 2 NHỊ NG GÂY C N GI A Đ I VI T VÀ THÁI LAN :

T đ u th k th XVII, ng i Vi t đã t i khai hoang t i vùng Đ ng-Nai và M i-Xùy (nay là Biên-Hoà và Bà R a) c a Chân L p. Vì mu n thoát kh i nh h ng và s k m k p c a Xiêm La đã có t tr c đ n nay, nên qu c v ng n c này là Chey Chetia II sang c u thân v i Chúa Nguy n Nam Hà, đ nh che ch . Nhân đ p đó, Chúa Hy Tôn-Nguy n Phúc Nguyên đã vì dân n c, nên đành đem con gái c ng c a mình là Ng c V n, gã cho vua này làm Hoàng H u vào năm 1620, đ i y ch đ a cho dân Đ i Vi t t i làm ăn t i Chân L p. Chúa còn đem ng i con gái k là Ng c Khoa, gã cho vua Chăm đ m n đ ng b t Phú Yên vào Đ ng Nai, vì lúc đó n c Chiêm Thành v n còn. Do trên Xiêm La đ k t thù v i Đ i Vi t, vì c hai đ u mu n giành gi t nh h ng t i Lào và Miên, v n là hai n c n m gi a r t y u kém, do n i lo n th ng tr c.

Năm 1672, Chey Croetha III làm lo, gi t cha v là vua Batom Reachea và d t quân Xiêm t Nam Vang xu ng Sài Côn, chi m l i t t c thành trì, đ ng th i đ u i gi t ng i Vi t đang kh n đ t làm ăn t i Đ ng-Nai, Mõ Xùy. Năm 1674 Hi n V ng Nguy n Phúc T n sai binh t ng sang Th y Chân L p, đánh đ u i quân Xiêm ch y v biên gi i Miên-Thái, gi t vua N c Ông Đài. Sau đó l p Nặc Thu làm vua L c Chân L p, đóng t i Nam Vang và Nặc N n là phó v ng mi n Th y Chân L p, t i Sài Gòn. T đó ng i Miên th n ph c Chúa Nguy n.

Năm 1687, quân Xiêm l i vào c p phá đ t Hà Tiên, b t M c C u đem v giam l ng t i Muang Garaburi nh ng sau đó, ông đã tr n đ c v n c vào năm 1700. T đó M c C u đem đ t đại Hà Tiên và binh sĩ d i quy n, xin th n ph c Nam Hà, nên đ c Hi n Tông Nguy n Phúc Chu phong ch c t ng binh.

Năm 1717, quân Xiêm t n công Hà Tiên, M c C u binh ít ch ng c không n i, nên ph i b thành lui v gi Long K . Quân Xiêm vào tàn phá Hà Tiên thành bình đ a nh ng sau đó chi n thuy n b bão đánh đ m trong v nh Phú Qu c, nên ph i rút v n c. M c C u tr v ki n t o l i Hà Tiên và đ p thành ngăn gi c vào năm 1718.

Năm 1769, vua Xiêm là Tr nh Qu c Anh đem quân th y b t n công Hà Tiên, l i đ t đ i bác trên núi Tô Châu b n vào thành sát h i nhi u dân chúng vô t i. T ng binh M c Thiên T vì binh ít và không có ti p vi n, nên ph i b thành, cùng các con M c T Hoàng, T Th ng, T Duyên.. lui v Tr n Giang (C n Th ). Nh ng quân Xiêm đã b các t ng lãnh tr n th Long-H và Đông Kh u là T ng Ph c H p và Nguy n H u Nhân, đánh đ u i ph i b Hà Tiên, ch y v c th thành Nam Vang.

Năm 1772, Du V ng Nguy n Phúc Thu n sai ch ng c Nguy n C u Đàm, th ng su t hai đ o Bình Khánh và Bình Thu n, g m 10.000 quân th y b và 30 chi n thuy n. Quân Nguy n chi m l i Hà Tiên và Chân L p, r i đ a N c Tôn v Nam Vang làm vua tr l i. T đó quân Nguy n đóng luôn Nam Vang, b o h và làm c v n cho qu c v ng Chân L p.

Năm 1780, vì tàu buôn b c p Hà Tiên, vua Xiêm nghe theo l i xúi c a quan Chân L p tên B Công Giao, b t cha con M c Thiên T , T Hoàng, T Th ng, T Duyên cùng s th n c a chúa Nguy n là Nguy n Phúc Xuân.. đem x tr m. M c Thiên T lúc đó trên 70 tu i, u t c t t ch t. Riêng gia quy n c a h đ u b đ y lên t n biên gi i Mi n-Thái.

Năm 1782, vua Xiêm là Trữnh Quốc Anh bỏ hai tướng Chót Trí và Sô Sĩ giết chết. Chót Trí lên làm vua Xiêm, xưng Phót Vương (Rama 1), tha nhượng người Việt boundary, đồng thời giao họo với chúa Nguyễn Ánh lúc đó đang bỏ quân Tây Sơn đui giết tui tuyt

Năm 1784, mui n cũ sang giúp Nguyễn Ánh, vua Rama 1, sai 2 vui n thủy quân và 300 tháp thuyền, do hai người cháu là Chiêu Sơn ng, Chiêu Tăng sang xâm lăng Nam Phn. Quân Xiêm chiếm các đoi Kiên Giang, Trn Giang, Ba Thúc, Trà Ôn, Sa Đéc.. đồng thời cướp cpa giết người, không ai có thể ngăn cũn nui. Sĩ kin trên làm cho Nguyễn Ánh cũng phn n uot nhượng phoi bó tay ví không còn binh líc đ k m ch gi c.

Cuoi tháng chp cùng năm, đoi cũ tin quân Xiêm đã tui Đnh Tng ng, nên Long Nhng tướng quân là Nguyễn Huệ, tui Qui Nhơn đem quân thủy bỏ vào chn đánh, phá tan 2 vui n quân Xiêm tui vòm Rch Gm-Xoài Mút. Tui đó người Xiêm s Đoi Việt nh s cũp.

Năm 1817, sau khi chiếm đoi cũc Stung Treng và Vn Tng cũc a Lào. Quân Xiêm tràn sang chiếm mui t phn cao nguyên Trung Phn, lúc đó gũn nh cũc a có chính quyũn VN hiũn diũn. Bũn quan lici Xiêm cai trđ đồng bào thiũu sũ tui đũy rũt tàn ác dã mang. Tình trũng kéo dài tui thiũ Pháp thuũc mui cũm đũt.

### 3-NGUYỄN HUỆ TIẾU DUIT QUÂN XIÊM TUI ĐNH Tng NG:

\*\* ĐA DANH RCH Gm-XOÀI MÚT TUI Mũ THO :

Đũt Đnh Tng thuũc dinh Phiên Trũn, đoi cũc Túc Tông Nguyễn Phúc Trũ thành lũp vào năm 1731. Vào năm 1772 Duũ Tông Nguyễn Phúc Thuũn đũi là Đoi Trũng Đũn, rũi thành Huyũn Kĩũn An vào năm Gia Long nguyên niên 1801.

Năm 1802 lici cũi thành Dinh Trũn Đnh, phiên trũn Đnh Tng. Đoi vua Minh Mạng (1820-1840), chính thũc chia đũt Nam Kũ, thành sáu tũnh trong đó có tũnh Đnh Tng. Danh xũng này tũn tũi tũi ngày 30-4-1975 thì mũt

Riêng hai đ a danh ‘ R CH G M-XOÀI MÚT’ n m trong t nh Đ nh T ng. Theo các tài li u c có t th i nhà Nguy n, thì R ch G m ngày x a đ c g i là S m Giang. Đó là m t con r ch dài ch ng 15km, phát ngu n t xã Long Tiên (Cai L y), ch y qua các thôn xóm trù phú thu c các xã Kim S n, Vĩnh Kim, M Luông, Thu c Phiên. r i đ vào sông M Tho (Ti n Giang) t i Kim S n. Khi ng i Vi t t mi t ngoài, theo chân các Chúa Nguy n vào đây kh n hoang l p p, thì vùng này toàn là r ng r m cây cao, đ y các lo i dã thú nh voi, c p, trăn-r n, heo r ng, cá s u. Nói chung ch nào đêm ngày cũng có ti ng c p g m voi r ng, làm cho ai cũng kinh h n, s n óc, nhi u ng i vô ph c b c p v , cá s u tấp khi phá r ng làm ru ng. Do trên, t tiên ta m i đ t tên vùng này là ‘ R ch C p G m’. V sau đ d nh , nên kêu là R ch G m t i ngày nay không đ i. đ đây cây c i s m u t, hai bên b r ch đ y đ a n c và nhi u cây b n m c gie ra kh i con r ch. Đúng là m t v trí chi n l c lý t ng, đ các nhà quân s tài danh, áp d ng l i đánh du kích, ph n kích và nh t là h a công tr n.

Vàm R ch G m có b ngang ch ng 100m, thu c xã Kim S n. Trên b có ch nh , bán đ y các lo i th s n mi t v n nh cam, quít, i, chu i .. Nh ng ch R ch G m n i ti ng x a nay v n là Vú S a, món đ c s n b n đ a, ngon-ng t h n b t c n i nào khác. Đ c bi t, vú s a l i đ m bông k t trái đung vào cu i đồng s p T t Nguyên Đán. Cũng theo tài li u, thì xã Kim S n đ c thành l p r t s m trong tr n Đ nh T ng, vào đ u th k th XVIII, do tiên hi n Lê Công Báu, nh ng dân chúng kiên c đ đ c là Bích. V sau ông đ c nhà Nguy n phong làm Thành Hoàng và v n đ c dân chúng đi ph ng th kính cho t i ngày nay.

Xoài Mút ch y t Giòng Đ a thu c p Th ch Long t i p Th nh H ng, xã Ph c Th nh, r i đ vào r ch Xoài H t và ra sông M Tho (Ti n Giang). Khúc r ch này cũng gi ng nh R ch G m r t um tùm. Hai bên b đ y đ a n c và cây b n m c gie ra ngoài, t o nên đ a th quanh co hi m tr . đ đây ngày x a m c đ y m t lo i xoài trái nh , h t to, c m ít, nên mu n ăn ph i mút, nên m i xu t hi n danh x ng Xoài Mút. Ngày nay dân đ a ph ng đ ch t b h t đ l y đ t làm v n, nên h a ho n l m m i th y m t vài cây còn sót l i. V hành chánh, thì Xoài Mút là tên con r ch, còn Xoài H t là tên c a m t ngôi ch thu c xã Th nh Phú, k xã Bình Đ c. R ch G m cách Xoài Mút 7km và thành ph M Tho ch ng 14 km.

**\*\*VUA QUANG TRUNG NGUY N HU :**

Trong dòng Vi t s , dù tri u đ i Tây S n hi n h u th t ng n ng i (1778-1802) nh ng qua hai chi n th ng b t h : Tr n Th y Chi n R ch G m tiêu di t quân Xiêm và Xuân k Đ u đ i th ng quân Thanh, đã đ a tên tu i Quang Trung-Nguy n Hu , lên hàng Đ i Đ , sánh b ng các quân v ng-dũng t ng c a dân t c H ng l c m i th i nh Ngô Quy n, Lê Đ i Hành, Lê

Thánh Tông, Lý Th<ng Ki<t, Tr<n Nhân Tông, Tr<n H<ng Đ<o, Lê L<i, Lê Thánh Tông, Nguy<n Phúc T<n..

Dù không đ<ng chính ki<n nh<ng t<t c< các s< gia tri<u Nguy<n cũng nh< đ<c qua các thiên du ký c<a các nhà truy<n giáo ph<ng tây. Ai cũng x<ng t<ng ngài là m<t trong nh<ng thiên tài quân s< l<ng l<y c<a VN, có th< so sánh v<i các tên tu<i nh< Đ<i Đ< Alexander Le Grand c<a Hy L<p và vua Hung Nô Attila, là nh<ng thiên tài quân s< bách chi<n bách th<ng.

Gi<ng nh< các b<c danh tài trên, trong khi dùng binh vua Quang Trung luôn luôn theo đúng binh pháp Tôn T<-Tr<n H<ng Đ<o-Nguy<n Tr<i, đ<t y<u t< b<t ng<, hành binh th<n t<c và trên h<t là bi<t tiên li<u tình hình đ<ch, tr<<c khi quy<t đ<nh bày binh b< tr<n đ< t<n công. Ngoài ra đ< nêu g<ng v<i sĩ t<t cùng thu<c t<ng d<<i quy<n, ngài lu<n luôn xông xáo n<i tr<n m<c, coi cái ch<t nh< t<a lòng h<ng, lâm tr<n đi đ<u hàng quân, hi<u l<nh r<t nghiêm minh. B<i v<y, t<ng sĩ ai cũng mu<n h< h<, l<nh x< vào cái ch<t, đ< đ<<c đ<n n< nhà tr<n n<<c, x<ng đáng b<n ph<n làm trai n<<c Vi<t. Ngoài thiên tài quân s<, vua Quang Trung còn đ<<c các s< gia đ< cao là m<t nhà chính trí có thao l<<c, đ<nh hình qua cách chiêu hi<n đ<i sĩ, kính tr<ng tài năng m<i ng<<i không phân bi<t b<t c< m<t ai. Riêng t< cách thì hòa nhã đ< l<<ng, trong khi đ<i x< v<i vua Lê và cái ch<t c<a chúa Tr<nh Kh<i

Nói chung t< tr<<c t<i nay, qua dòng l<ch s<, VN có ba thiên tài quân s< là H<ng Đ<o Đ<i V<ng Tr<n Qu<c Tu<n, Bình Đ<nh Đ<i V<ng vua Lê L<i và Đ<i Đ< Quang trung-Nguy<n Huê. Nh<ng các ngài đ<u có phép hành binh riêng bi<t. V<i H<ng Đ<o V<ng, s< tr<<ng v< l<i đánh ‘ Dùng ít ch<i đ<ng ‘ mà binh pháp g<i là Dàn Binh, T<<ng Tr<n. Còn Bình Đ<nh V<ng Lê L<i thì <ng đ<ng phép ‘ Dĩ D<t Đ<i Lao ‘, t<c là l<i đánh du kích, làm tiêu hao l<c l<<ng đ<ch. Trái l<i Quang Trung Nguy<n Huê thì luôn luôn s< đ<ng v<n đ<ng chi<n, t<n công đ<ch tr<<c trong t< th< m<nh v<i quân s<, h<a l<c, m<u k< và ph<<ng ti<n.

**\*\*TH<Y QUÂN VN D<<I TH<I TÂY S<N :**

T< năm 1627-1672, Tr<nh Nguy<n đã đánh nhau b<y l<n, trên chi<n tr<<ng Nam và B<c B< Chánh (t<nh Qu<ng Bình ngày nay), nh<ng b<t phân th<ng b<i. Trong lúc giao tranh, c< hai phía g<n nh< ch< s< đ<ng b< chi<n, dù c< hai đ<u có m<t đ<o th<y quân r<t quan tr<ng. Theo tài li<u c<a giáo sĩ Alexandre de Rhodes, thì chúa Nguy<n < Nam Hà có 200 chi<n thuy<n lo<i Galéré, còn h< Tr<nh < mi<n B<c có t<i 600 chi<c. Còn Quang Trung Nguy<n Huê trái l<i, đã đ< cao vai trò th<y quân trên h<t. Nhà vua đã cách m<ng hoá h<i quân b<ng l<i đóng thuy<n cho phù h<p v<i b< bi<n VN, trong đó đ<t n<ng vi<c trang b< vũ l<c trên tàu thuy<n.

Theo số liệu, thủy quân Tây Sơn có nhiều tàu vận tải cũng như tàu chiến, số lượng trên 1000 chiếc. Một du khách người Anh tên John Barrow, từng thăm Đàng Trong vào thế kỷ XVIII, đã viết: 'Người Việt đây có một nghề rất thú vị, đó là chế tạo đóng tàu đi biển'. Theo tác giả, thuyền của Người Việt rất đẹp, chiều dài từ 50-80 pieds (1 pied bằng 0,30m), đầu c ghép bằng 5 tấm ván, ăn khít như có móng bên trong. Thuyền lái được chia thành nhiều khoang kín, nên rất khó chìm.

Theo Jean Baptiste Chaogeau, một võ quan người Pháp từng giúp chúa Nguyễn Ánh, cho biết một thủy quân Tây Sơn gồm có nhiều loại, tổ chức khác nhau tùy theo trang bị. Do đó có thủy đội gồm 9 tàu, mỗi chiếc có đầu trang bị từ 66 khẩu đội bác loại được kính 24. Có thủy đội chỉ có 5 tàu, mỗi chiếc mang 50 khẩu đội bác cũng loại 24. Có thủy đội gồm từ 40 tàu, mỗi chiếc trang bị 16 khẩu đội bác cỡ 12 ly và một thủy đội được biết gồm 93 tàu, mỗi chiếc chỉ có một khẩu đội bác lớn, nòng cỡ 36. Ngoài ra còn có 300 pháo hạng m và 100 tàu buôn cỡ lớn. Tất cả tàu thuyền của Tây Sơn đều dùng cánh buồm hình chữ nhật.

Với thủy quân trên tàu, thì mỗi thủy đội loại trang bị 66 khẩu đội bác, có quân số trên 700 người. Quân Tây Sơn được trang bị rất mạnh, vũ khí cá nhân gồm giáo mác, còn có súng điếm thô sơ nhưng loại hỏa lực vận là loại súng phun lửa, gọi là 'Hỏa Hỏa' khi hai bên cùng chiến. Như những người trên vận trang bị cũng như chế tạo tác chiến, nên thủy quân Tây Sơn đã từng quân Xiêm một cách dễ dàng. Mặc dù lúc đó họ đi Xiêm La cũng rất tốn tiền, vì được đóng theo chế tạo Tây Phương, mà người Việt gọi là Tháp thuyền. Đây là loại ghe tam bản rất cao lớn, trên có pháo tháp trí súng đội bác. Các thủy thủ ngoài mặt về phía bánh lái mà chèo.

**\*\*THUY CHIẾN TỚI RACH GOM-XOÀI MÚT :**

Các số gia hiện nay, khi viết về chiến thắng của Vua Quang Trung tại Rạch Gầm-Xoài Mút, đều cho rằng một vận lực hành quân của Tây Sơn. Ngay khi nghe hung tin, đội quân Xiêm La gồm thủy bộ hơn 50 vận và 300 tháp thuyền, đã chiếm giữ những chốt tại Nam phần. Hiện thủy quân Xiêm đã từng trận Địch Tịch. Trong lúc đó Long Nhãn người quân là Nguyễn Huệ còn ở trên Qui Nhơn. Vận ngài đã cho thủy quân tiếp vận vào cửa Tiểu để tiếp Mã Tho hay là vào cửa Cửa Gi, rồi men theo dòng Vàm Cửa Tây để tiếp Rạch Gầm Xoài Mút, tiếp vận về phía bắc, đội vận quân Xiêm? Điều không hiểu các nhà sử học xưa để cập tới, kể cả các tài liệu của quốc sử quán triều Nguyễn.



Nhật ng v chi n tích c a tr n th y chi n l ch s , thì hi n nay v n còn đ y r y trên đ t Đ nh T ng cũng nh trong kho tàng văn ch ng bình dân b n đ a, qua các bài hát ru em, ca dao, t c ng .. ’

‘ u , R ch G m-Xoài Mút tằm tằm

x xu ng chút n a, xu ng vằm M Tho

b n gie đóm đ u sáng ng i

R ch G m-Xoài Mút muôn đ i oai linh

Ch tre b n sáo cho đ y

Ngăn ngang sông M có ngày g p nhau

Hay : ‘ gái M Tho mà y t m m t ph ng

Gi c đ n nhà, ch8 ng v ng h i đao.. ’

Ngày nay ng i dân s ng r ch Bà Hào, k r ch G m , v n th ng hay k nh ng chuy n ma qu xu t hi n, vào nh ng đêm m a to gió l n, mà h qu quy t, đó là ma Xiêm, ch a đ c siêu thoát, dù cu c chi n đã tàn h n vài th k . Cũng v vùng này, còn có m t đ a danh mang tên là ‘ Nghĩa đ a Xiêm’ vì có nhi u thuy n tháp b chìm, hi n v n còn tr các hàng c t Đìa Đồi ( p H i), đ u c n Phú Túc (B n Tre). Ngoài ra còn nhi u quân đ ng c a lính Xiêm b l i tr n đ a, đ c tìm th y nh súng th n công, g m giáo, m, chén, n i đ ng.. t i vằm R ch G m.

Mùa thu năm 1785, vin vào c giúp Nguy n Ánh đang b quân Tây S n truy sát. Vua Xiêm Rama 1, c 50 ngàn quân th y b , t n công VN b ng hai cánh quân. L quân b chi n g m 3 v n, t Nam Vang vào Nam Ph n. Cánh th hai g m 20 ngàn th y quân, v i 300 tháp thuy n. Cánh quân th y này do hai ng i cháu c a vua tên Chiêu S ng và Chiêu Tăng th ng lãnh, theo đ ng bi n, vào c a R ch Giá ngày 25-7-1785. Hai đ o quân Xiêm th m nh nh ch tre, l n h i chi m h t các dinh tr n t i Nam ph n nh Kiên Giang, Tr n Giang, Ba Th t, Trà Ôn, Măng Thít.. và t i Đ nh T ng. B y gi đ o quân tinh nhu nh t c a chúa Nguy n Ánh Nam Ph n đã b tan v vì chúa t ng là Châu Văn Ti p t th ng, nên không còn ai có th c n n i quân Xiêm. Do đó, trên b cũng nh d i sông, quân Xiêm t i đâu, cũng c p c a gi t ng i, hãm hi p ph n Vi t, ti ng than oán v ng t n tr i cao, th t là th m tuy t.

Tin d t i Phú Xuân, nên Long Nh ng t ng quân đ c l nh, t c t c đem quân th y b t Qui Nh n. Lúc đó tr i đang cu i đông, ch còn vài ngày n a là đón T t Giáp Thìn 1785.

Đ có th tiêu di t quân Xiêm lúc đó đang trong th m nh và đông h n quân ta, Ngày cho bày di u k , b ng l i mai ph c r i b t th n đánh úp tàu gi c đang neo đ y trên sông M Tho, gi a đ an R ch G m-Xoài Mút. Đ ng th i dùng h a công tr n, đ thiêu r i toàn b th y quân Xiêm.

M đ u cu c t n công, quân Tây S n dùng cùi, lá và đ u đ a tr n chung v i đ u mù u đ làm bè l a. L i bày nghi binh k , b ng cách l y v đ a khô r i v m t ng i, đ n k t thành bè, th trôi l nh b nh g n ch thuy n gi c đ u. Chính di u k này, khiến cho quân Xiêm ho ng h t, c ng là quân Tây S n l n đ c thuy n, nên các tàu liên ti p nh đ n cho t i h t. Đ n m v ng tình hình tr n chi n, Ngai cho đ ng hai chòi ch huy hai đ u sông, m t t i Chòi Mong (đ u r ch Xoài Mút), còn chòi kia v àm R ch G m. Hai chòi ch huy có nhi m vụ ban l nh t n công, khi th y thuy n quân Xiêm l t h t vào tr n đ a. Ngoài ra không mu n đ cho m t thuy n gi c nào còn s ng sót, Nguy n Hu cho ch tre b n thành sáo đ y có c t đá hòn, đ ng ãn dòng Ti n Giang, t i p Tây, thu c xã Kim S n, ng c v àm R ch G m kho ng 1 cây s .

Khi toàn b chi n thuy n c a Quân Xiêm đã l t vào khúc sông tr n đ a, do tín hi u t hai chòi ch huy c p bào, l p t c ngai ban l nh t n công. Lúc đó giu84a sông thì l a đ t, còn trên b dùng đ i bác, tên và súng phóng l a nh m vào 300 tàu gi c mà b n. Vì quá b t ng , nên hai đ i t ng Chiêu Tăng, Chiêu S ng cũng 300 tháp thuy n v i 20.000 quân, tr tay không k p, l p thì ch t cháy, ph n khác b quân Tây S n gi t. Chiêu S ng cùng Chiêu Tăng và vài ngàn tàn quân may m n l i đ c vào b , cùng v i quân b chi n, dùng đ ng b ch y v Nam Vang, r i rut1 h t v V ng Các, vì s quân Tây S n truy sát. T đó ng i Xiêm La b

màng tranh bá đ v ng v i Đ i Vi t trên bán đ o Đông D ng, đ ng th i s ng i Vi t h n c p.

Ngày nay nh đ c l i nh ng trang s c , ta m i th y ti n nh n đã m đ ng và gi n c th t là gian lao c c kh , có th nói là ng i Vi t đã đem máu và n c m t c a mình, đ tô b i làm xanh thêm đ t, khiến hoa c m i n r đ c kh p thôn làng, đê cho chúng ta thênh thng t a h ng.

B ng th y th m thía t n cùng v l i nói c a v thánh quân Lê Thánh Tôn cách ta h ng bao th k : ‘ ph i gi gìn c n th n, đ ng đ ai l y m t m t ph n sông núi c a t ti n đ l i’. Xem nh th đ ch ng t r ng ti n nh n t th i xa xa a, đã th y tr c dã tâm xâm lăng đ ng hoá n c Vi t c a gi c Tàu, nên lúc nào cũng đoàn k t đ ng ch ng nga i xâm.

V y mà ngày nay c ng s n VN l i liên ti p, h t bán đ t biên gi i, h i đ o, t i sang nh ng bi n vùng đánh cá ngàn đ i c a dân t c trên bi n đông, làm cho c n h ng th y sóng th n n i d y, tr c s b t l c ù l c a m t t p đoàn c m quy n, đang làm nô l cho Trung C ng.

Đúng nh s gia Hoàng Xuân Hãn đã vi t :’ trong dòng l ch s Vi t, khi th n c b suy vi hèn y u vì chia r , thì gi c Tàu m i dám l n đ t dành bi n ‘.

Không bi t ngày nào c n c m i có đ p theo sau gót ai nh ngày xa a dân Vi t đã theo sau bóng voi c a Quang Trung Đ i Đ vào R ch G m-Xoài Mút đ t tàu gi c Xiêm hay ra B c Hà đánh đ i quân Mãn Thanh ch y v Tàu vào nh ng ngày T t K D u 1789.

‘ Nhà tan s ng cũng l c loài

thánh hi n sách nát đ c hoài hay sao ?

bi n Đông sóng v ào ào

ta n ng cánh gió đi vào cõi xa

ngày mai cũng có m t ngày

theo chân voi tr n đ vào Thăng Long.. ’ ’

Xóm C n

Nhà nghiên ngày T t t D u 2005

H ĐINH

**TÀI LI U THAM KH O :**

- Đi Nam Nh t Th ng Chí c a S Quán nhà Nguy n
- Vi t s x Đang Trong c a Phan Khoang
- Lịch s n i chi n c a T Chí Đi Tr ng
- B c Bình V ng Nguy n Hu c a nhi u tác gi
- sách báo..